

Số: /KH-UBND

Ninh Hải, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải năm 2023

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 16 tháng 08 năm 2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 90-CTTr/HU ngày 08/11/2021 của Ban thường vụ Huyện ủy Ninh Hải thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành Chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Ninh Hải về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

- Duy trì, cải thiện các Chỉ số PAPI, PAR INDEX, SIPAS, PCI đạt mục tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động theo hướng tinh gọn, đa ngành, đa lĩnh vực, tránh sự chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ; các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (có hiệu lực kể từ ngày 25/11/2020).

- Cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định; công chức, viên chức cấp huyện có trình độ phù hợp với tiêu chuẩn vị trí việc làm. Các cơ quan, đơn vị thực hiện lộ trình tinh giảm biên chế theo đúng chủ trương và chỉ tiêu đã đề ra.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến cơ sở bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm; đến năm 2025 có 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên.

- Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đảm bảo đúng tiến độ và được kiểm tra theo đúng quy định.

- Thực hiện thu ngân sách năm 2023 của huyện đạt hoặc vượt chỉ tiêu được tỉnh giao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư theo hình thức công - tư.

- Cập nhật và công bố kịp thời các thủ tục hành chính theo quy định. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 80%.

- Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã được tiếp nhận và trả kết quả ở bộ phận một cửa theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất về kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã. Tối thiểu từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 40%.

- Hồ sơ công việc tại cấp huyện và hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục triển khai thực hiện, duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu:

- Công tác cải cách hành chính phải gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ người dân.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính; triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2030. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách hành chính.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo sát sao việc duy trì và khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống Một cửa, Một cửa điện tử tích hợp dịch vụ hành chính công trực tuyến; hệ thống trang, thiết bị công nghệ thông tin; hệ thống các phần mềm dùng chung đã được triển khai.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND huyện Ninh Hải về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải giai đoạn 2021 – 2025.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; kế hoạch phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về cải cách hành chính. Triển khai các Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hàng năm của tỉnh.

2. Cải cách thể chế:

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là bảo đảm sự cần thiết, tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền những văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện. Đẩy mạnh các hình thức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực thi pháp luật ở các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật cấp huyện, xã.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; mô hình một cửa, một cửa liên thông trên môi trường mạng theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 4244/KH-UBND ngày 03/10/2018 về việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Quyết định số 93/2018/QĐ-UBND ngày 01/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp triển khai các hoạt động kiểm soát TTHC, đưa công tác kiểm soát TTHC ngày càng đi vào nề nếp

- Thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời TTHC mới công bố, đồng thời thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa và trên Trang Thông tin điện tử

huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

- Đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống bưu chính công ích, tăng cường tuyên truyền việc thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Mở rộng cơ chế một cửa liên thông, triển khai hiệu quả Quyết định 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

4. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Tiếp tục, triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Rà soát, hoàn thiện Phương án điều chuyển Trung tâm Y tế cấp huyện về UBND cấp huyện quản lý; Sau khi Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện tiếp nhận Trung tâm Y tế huyện, phối hợp với Văn phòng tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn huyện.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, kiện toàn các Ban Chỉ đạo và tổ chức phối hợp liên ngành theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban chỉ đạo.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng biên chế của các cơ quan, đơn vị theo chỉ tiêu được giao; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

- Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP và Nghị định 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện tốt lộ trình tinh giản biên chế đã đề ra.

5. Cải cách chế độ công vụ:

- Rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống danh mục vị trí việc làm và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm phù hợp.

- Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh.

- Thực hiện công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đánh giá, quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển công chức, viên chức, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tốt chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao và hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo.

- Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra công vụ, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Công khai, minh bạch, dẫn chủ phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các cơ chế tài chính; trong đó có cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về thực hiện nhiệm vụ; tự chủ về tổ chức bộ máy và tự chủ về nhân sự; đẩy mạnh xã hội hóa.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính, tài sản; tất cả các cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chỉ tiêu đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ của mỗi cơ quan, đơn vị và giữa các cơ quan nhà nước với nhau, hoặc giữa cơ quan nhà nước với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khác; tăng cường sử dụng chữ ký số trong chỉ đạo điều hành.

- Duy trì ổn định và hoạt động có hiệu quả hệ thống một cửa điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4. Thông tin, tuyên truyền để người dân và tổ chức biết, nắm thông tin, tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, phù hợp Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10/12/2018 của Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục cải tiến, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015, gắn với thực hiện thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và tại các phòng chuyên môn của UBND huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện.

- Hồ sơ công việc tại cấp huyện và hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 40%.

(Theo Phụ lục nhiệm vụ cụ thể thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải năm 2023 đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã

Hàng năm xây dựng Kế hoạch (*trước ngày 25/12 của năm trước liền kề năm kế hoạch*) của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình hình thực tế, đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về cải cách hành chính.

Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (*thời hạn theo công văn số 1682/UBND-VX ngày 06/4/2022 của UBND huyện Ninh Hải*) gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ, thời gian cụ thể như sau:

- + Báo cáo Quý I: Chậm nhất ngày 28/02/2023;
- + Báo cáo 6 tháng đầu năm: Chậm nhất ngày 31/5/2023;
- + Báo cáo Quý III: Chậm nhất ngày 31/8/2023;
- + Báo cáo năm: Chậm nhất ngày 31/10/2023.
- Số liệu tại các báo cáo tính từ ngày bắt đầu lấy số liệu báo cáo Quý I đến ngày gửi báo cáo.

2. Phòng Nội vụ

- Tham mưu UBND huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm của huyện; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC trên địa bàn huyện.

- Tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy; việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức.

- Tham mưu, tổng hợp, báo cáo tự đánh giá CCHC năm của huyện; Tổ chức thẩm định đánh giá, xếp loại CCHC năm đối với UBND các xã, thị trấn gắn với việc khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện các dịch vụ công.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính cho UBND huyện, Sở Nội vụ theo quy định.

3. Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền

- Tham mưu UBND huyện triển khai đầy đủ các hoạt động về kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

- Tham mưu, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc duy trì thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước của huyện.

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu của kế hoạch đề ra.

- Tổ chức tuyên truyền, xây dựng và đưa tin, bài lên chuyên mục cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan kiểm tra việc chấp hành quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa huyện, xã, thị trấn đầy đủ. Tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết TTHC định kỳ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn bảo đảm chính xác, đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện số thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

- Thành viên Tổ đánh giá, thẩm định nhiệm vụ cải cách hành chính nội dung về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kết quả áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị hành chính của huyện.

4. Phòng Tư pháp

- Tham mưu, kiểm tra, theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao chất lượng trong việc thẩm định văn bản QPPL; việc kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

- Thành viên Tổ đánh giá, thẩm định nhiệm vụ cải cách hành chính nội dung về cải cách thể chế của huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu việc tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

- Tham mưu Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; Thanh lý các tài sản theo phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản theo Quyết định số 68/2018/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Tham mưu Báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

- Thành viên Tổ đánh giá, thẩm định nhiệm vụ cải cách hành chính nội dung về cải cách tài chính công trên địa bàn huyện.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của huyện. Theo dõi, kiểm tra, tham mưu nội dung về hiện đại hóa hành chính đối với các nhiệm vụ, chỉ tiêu tại Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC.

- Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

- Thành viên Tổ đánh giá, thẩm định nhiệm vụ cải cách hành chính nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin.

7. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền Thanh

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền CCHC hàng năm của huyện; xây dựng và đưa tin, bài lên chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử huyện, hệ thống truyền thanh của huyện, xã.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm để triển khai thực hiện.

- Tổ chức khắc phục những tồn tại, hạn chế theo kết quả đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính hàng năm của huyện gắn với việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, không để xảy ra tình trạng trả hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

- Bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính của địa phương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác cải cách hành chính trong tổ chức; giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT.HĐND Huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Thái

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ cụ thể thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Hải năm 2023
(Đính kèm Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải)

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính hàng năm	Kế hoạch của UBND huyện	Chậm nhất ngày 09/12/2022	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC hàng năm	Kế hoạch UBND huyện	Quý I/2023	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
3	Báo cáo Cải cách hành chính định kỳ đảm bảo đúng tiến độ thời gian quy định	Báo cáo của UBND huyện	Theo quy định của Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
4	Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính (lồng ghép nội dung kiểm tra các Bộ Chỉ số: PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI Kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính)	Kế hoạch của UBND huyện	Quý II/2023	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
5	Kế hoạch tuyên truyền công tác Cải cách hành chính hàng năm	Kế hoạch của UBND huyện	Quý I/2023	Phòng Văn Hóa – Thông tin	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
6	Tổ chức thẩm định, đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đối với UBND cấp huyện, cấp xã.	Kế hoạch, Thông báo của UBND huyện	Quý IV/2023	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
7	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của huyện năm 2023.	Kế hoạch của UBND huyện	Trong năm 2023	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch của UBND huyện	Quý I /2023	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
2	Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch của UBND huyện	Quý I /2023	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
3	Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo của UBND huyện	Quý I năm sau	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
4	Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo của UBND huyện	Quý I năm sau	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
5	Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực hàng năm	Quyết định của UBND huyện	Quý I năm sau	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
6	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện	Kế hoạch của UBND huyện	Quý I /2023	Phòng Tư pháp	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Công khai TTHC, tiến độ giải quyết TTHC; kết quả đánh giá giải quyết TTHC của các phòng ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục TTHC, kết quả giải quyết TTHC được công khai trên trang Thông tin điện tử của huyện. - Tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh. 	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Cấp ủy & Chính quyền	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
2	Kế hoạch và định kỳ tổ chức rà soát, báo cáo kết quả rà soát thủ tục hành chính hàng năm	Kế hoạch của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Cấp ủy & Chính quyền	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
3	Tiếp tục triển khai “Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”.	Kế hoạch của UBND huyện	Quý III/2023	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định.	Đề án của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
2	Tiếp tục triển khai phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Đề án, Kế hoạch của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
3	Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.	Đề án tinh giản biên chế của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi tuyển, thi nâng ngạch, đánh giá, phân loại CBCCVC.	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
2	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và triển khai có hiệu quả	Công văn của UBND huyện	Theo quy định của Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
3	Tham mưu Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ	Đảm bảo cơ sở để bố trí cán bộ theo quy định	Theo Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
4	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Kế hoạch, Báo cáo của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
5	Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai công tác cải cách hành chính, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.	Kế hoạch của UBND huyện; phát động thi đua; tổng kết phong trào thi đua	Thường xuyên trong năm	Phòng Nội vụ	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
2	Báo cáo kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước.	Báo cáo của UBND huyện	đến ngày 31/01 năm sau	Phòng Tài chính Kế hoạch	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
3	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công; Thanh lý các tài sản theo phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản theo Quyết định số 68/2018/QĐ-UBND ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận.	Văn bản của UBND huyện	Quý I năm sau	Phòng Tài chính Kế hoạch	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
4	Đẩy mạnh thực hiện giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, thị trấn	
VIII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Duy trì, thực hiện Cổng dịch vụ công đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và tích hợp đầy đủ dịch vụ công mức độ 3,4 theo danh mục được phê duyệt; đảm bảo 100% số dịch vụ công trực tuyến của huyện được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Công văn chỉ đạo của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	KẾT QUẢ, SẢN PHẨM	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	GHI CHÚ
2	Kế hoạch xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	Kế hoạch UBND huyện	Quý I/2023	Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước hàng năm	Kế hoạch của UBND huyện	Quý I/2023	Phòng Văn Hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện trao đổi văn bản điện tử qua phần mềm Quản lý văn bản TD.Office.	Văn bản của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5	Tiếp tục triển khai thực hiện tích hợp chữ ký số trong phần mềm Quản lý văn bản TD Office	Văn bản của UBND huyện	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
